TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HS-ST
Ngày: 23-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Thanh Trang

bà Đặng Thị Hoàng Anh

- ***Thư ký phiên tòa:*** ông Thái Thành Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thiết – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2022/TLST – HS ngày 07 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh H, sinh năm 1993, tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Khóm B, Phường C, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: thợ sửa điện cơ; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành V và bà Nguyễn Thị Kim T; có vợ và 02 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam ngày 21/6/2021 đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* bà Dương Thùy T1– Luật sư Văn phòng luật sư Dương Vĩnh P thuộc Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1970; nơi cư trú: Khóm B, Phường C, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long; có mặt.

2. Nguyễn Thành V, sinh năm 1966; nơi cư trú: Khóm B, Phường C, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long; có mặt.

3. Phạm Thị Hoàng A, sinh năm 1992; nơi cư trú: đường E, Phường M, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Nguyễn Thị Yến N, sinh năm 1994; nơi cư trú: Khóm I, phường X, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long; vắng mặt.

2. Nguyễn Võ Thanh T2, sinh năm 1985; nơi cư trú: Khóm R, phường R, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long; vắng mặt.

3. Nguyễn Minh V1, sinh năm 1983; nơi cư trú: ấp Q, xã U, huyện K, tỉnh Vĩnh Long, vắng mặt.

4. Nguyễn Chí T3, sinh năm 1993; nơi cư trú: ấp G, xã O, huyện S, tỉnh Vĩnh Long; vắng mặt.

5. Nguyễn Thanh Y, sinh năm 1986; nơi cư trú: đường G1, Khóm Q1, Phường R, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long; có mặt.

6. Nguyễn Tuấn D, sinh năm 1996; nơi cư trú: đường E1, Khóm B, Phường R1, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long; vắng mặt.

7. Phạm Văn Đ, sinh năm 1956; nơi cư trú: Khóm B, Phường C, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: vào lúc 09 giờ 48 phút ngày 21/6/2021, Nguyễn Thị Yến N điện thoại cho Nguyễn Thanh H hỏi mua 200.000 đồng chất ma túy, địa điểm giao nhận tại khóm V, Phường X, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long thì H đồng ý.

H lấy bịch ma túy cầm trên tay, chạy xe môtô biển số 66F1.168 – 68 đến địa điểm để giao ma túy cho Yến N. Khi đến đầu hẻm, nhìn thấy Công an thành phố L đang làm nhiệm vụ, H dừng xe lại và ném bịch ma túy xuống đất. Công an tiến hành kiểm tra và thu giữ nơi H dừng xe một bịch nylon bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy.

Qua làm việc, H khai nhận bịch nylon đó là chất ma túy của H mang đi bán. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của H thì H tự giao nộp 31 bịch nylon trong suốt hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể trong suốt đựng trong hai chai nhựa; 03 bịch ny lon trong suốt hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể trong suốt được để trong hũ sành trên kệ nhà bếp. Công an thành phố L khám xét còn thu giữ 50 bịch ny lon trong suốt và 20 ống thủy tinh để trong ngăn tủ chén.

Kết quả giám định số 332/KLGĐ-PC09 ngày 23/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận:

- 01 bịch nylon trong suốt bên trong có chứa tinh thể trong suốt là chất ma túy có khối lượng 0,1742 gam, loại Methamphetamine.

- 31 bịch nylon trong suốt bên trong có chứa tinh thể trong suốt là chất ma túy có khối lượng 7,2157 gam, loại Methamphetamine.

- 03 bịch nylon trong suốt bên trong có chứa tinh thể trong suốt là chất ma túy có khối lượng 23,0358 gam, loại Methamphetamine.

Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ là 30,4257 gam, loại Methamphetamine.

Qua điều tra, Nguyễn Thanh H khai nhận: bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy từ tháng 03/2021, đến ngày 21/6/2021 trên đường đi bán ma túy thì bị Công an thành phố Vĩnh Long phát hiện bắt quả tang. 01 bịch nylon có khối lượng 0,1742 gam, loại Methamphetamine, 31 bịch nylon có khối lượng 7,2157 gam, loại Methamphetamine do H mua của Nguyễn Thị Thanh H1(M), sinh năm 1995, nơi cư trú: ấp P1, xã E2, huyện C2, tỉnh Bến Tre, tạm trú tại Khóm B, Phường C, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long. Đối với 03 bịch nylon có chứa 23,0358 gam Methamphetamine để trên kệ nhà bếp là của H1 gửi cho H giữ dùm vào tối ngày 17/6/2021. Tuy nhiên, H1 không thừa nhận bán ma túy cho H và cũng không có gửi ma túy cho H giữ.

Trong quá trình mua bán trái phép chất ma túy, H bán cho những người có tên sau:

1. Nguyễn Thị Yến N, sinh năm 1994; nơi cư trú: khóm I, phường X, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long.

2. Nguyễn Võ Thanh T2, sinh năm 1985; nơi cư trú: Khóm R, phường R, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long.

3. Nguyễn Minh V1, sinh năm 1983; nơi cư trú: ấp Q, xã U, huyện K, tỉnh Vĩnh Long.

4. Nguyễn Chí T3, sinh năm 1993; nơi cư trú: ấp G, xã O, huyện S, tỉnh Vĩnh Long.

5. Nguyễn Thanh Y, sinh năm 1986; nơi cư trú: đường G1, Khóm Q1, Phường R, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long.

6. Nguyễn Tuấn D, sinh năm 1996; nơi cư trú: đường E1, Khóm B, Phường R1, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long.

Tổng số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy là 560.000 đồng.

Tang vật, vật chứng thu giữ:

- 03 gói niêm phong sau giám định, có chữ ký của người chứng kiến Lê Văn A1, giám định viên Nguyễn Thành T5 và đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng có số 0853333764;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng có sim số 0898981649;

- 01 giấy đăng ký xe mô tô Trần Hữu T4 sinh năm 1993, trú tại ấp P, xã E1, huyện C1, tỉnh Đồng Tháp;

- 01 bóp da, 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thanh H;

- 01 xe mô tô hiệu SUZUKI SPORT biển số 66F1- 168.68 của bị cáo H.

- Số tiền 954.000 đồng.

- 02 chai nhựa có chữ viên nang tư âm bổ thận, 01 hủ sành có nắp đậy, 01 rổ nhựa màu đỏ, 20 ống thủy tinh, 50 bịch nylon.

Tại Bản cáo trạng số: 07/CT-VKS-P1 ngày 27/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội "mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội "mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo H từ 15 năm tù đến 17 năm tù, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo H. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm: nhất trí với bản luận tội của kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh, nhân thân của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thấp hơn mức đề nghị của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh H thừa nhận bị cáo có cất giấu chất ma túy trọng lượng thu giữ được 30,4257 gam, loại Methamphetamine để bán cho người khác sử dụng. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai trước đây tại cơ quan điều tra, biên bản phạm pháp quả tang, biên bản khám xét, bản kết luận giám định, biên bản ghi lời khai người làm chứng, người chứng kiến cùng các chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra do vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội "mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như bản cáo trạng đã truy tố là có căn cứ. Tại phiên tòa bị cáo H cho rằng trong số ma túy thu giữ được của bị cáo có 23,0358 gam Methamphetamine để trên kệ nhà bếp là của chị H1 gửi cho H giữ dùm vào tối ngày 17/6/2021. Quá trình điều tra chị H1không thừa nhận có gửi số ma túy trên cho bị cáo, bị cáo đang quản lý số ma túy này nên phải chịu trách nhiệm về số ma túy đã thu giữ.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến trật tự và an toàn xã hội. Khác với các loại tội phạm khác thiệt hại do mua bán trái phép chất ma túy gây ra không chỉ thiệt hại về tài sản mà còn gây tác hại nhiều mặt về kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội và trở thành thảm họa chung cho con người. Ma túy thúc đẩy gia tăng tội phạm và các tệ nạn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do tham lam, tư lợi nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, vì vậy cần xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm.

Tuy vậy xét trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có cha và bà ngoại là người có công với ách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần ấn định cho bị cáo mức hình phạt trong khung đã truy tố và cách ly bị

cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo mua bán ma túy số lượng lớn với mục đích kiếm lời nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[5] Xử lý vật chứng: cần tịch thu tiêu hủy:

- Toàn bộ số ma túy đã thu giữ trong 03 gói niêm phong sau giám định, có chữ ký của người chứng kiến, giám định viên của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long.

- 01 giấy đăng ký xe mô tô không hợp pháp mang tên Trần Hữu T4 sinh năm 1993, trú tại ấp P, xã E1, huyện C1, tỉnh Đồng Tháp;

- 02 chai nhựa có chữ viên nang tư âm bổ thận, 01 hũ sành có nắp đậy, 01 rổ nhựa màu đỏ, 20 ống thủy tinh, 50 bịch nylon.

Tịch thu sung công quỹ:

- 01 xe mô tô hiệu SUZUKI SPORT biển số 66F1- 168.68 xe không hợp pháp, biển số, số máy, số khung đều không hợp pháp. Xe của bị cáo H.

- Số tiền 560.000 đồng do mua bán chất ma túy mà có.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng có sim số 0853333764 đây là phương tiện dùng vào việc thực hiện tội phạm.

Hoàn trả cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia có sim số 0898981649, 01 bóp da, 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thanh H; số tiền 394.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tiếp tục tạm giữ chiếc điện thoại và số tiền để đảm bảo việc thi hành án.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Kiểm sát viên tại phiên tòa phát biểu quan điểm phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Nhận thấy lời bào chữa của Luật sư phát biểu về các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, 135,

136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội "mua bán trái phép chất ma túy".

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 16 (mười sáu) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 21/6/2021).

Hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thanh H: phạt tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy:

- Toàn bộ số ma túy đã thu giữ trong 03 gói niêm phong sau giám định, có chữ ký của người chứng kiến, giám định viên của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long.

- 01 giấy đăng ký xe mô tô không hợp pháp mang tên Trần Hữu T4 sinh năm 1993, trú tại ấp P, xã E1, huyện C1, tỉnh Đồng Tháp;

- 02 chai nhựa có chữ viên nang tư âm bổ thận, 01 hũ sành có nắp đậy, 01 rổ nhựa màu đỏ, 20 ống thủy tinh, 50 bịch nylon.

Tịch thu sung công quỹ:

- 01 xe mô tô hiệu SUZUKI SPORT biển số 66F1- 168.68 xe không hợp pháp, biển số, số máy, số khung đều không hợp pháp. Xe của bị cáo H.

- Số tiền 560.000 đồng do mua bán chất ma túy mà có.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng có sim số 0853333764.

Hoàn trả cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia có sim số 0898981649, 01 bóp da, 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thanh H; số tiền 394.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ chiếc điện thoại và số tiền này để thi hành án.

3. Về án phí: bị cáo Nguyễn Thanh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền nêu trong bản án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo.

Nơi nhận:
- TANDTC: 01b;
- TANDCC: 01b;
-VKSNDCC: 01b;
- VKSNDTVL: 02b;
- CQĐTTVL: 02b;
- CQTHADSTVL: 02b;
- CQTHAHSTVL: 01b;
- TTG: 01b;
- PHSCAVL: 01b;
- STP: 01b;
- BC, NLQ: 04b;
- UBND, CAPC: 02b;
- Lưu VP, lưu hồ sơ vụ án: 02b.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Tuấn